

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2015 VÀ GIAI ĐOẠN 2012 – 2014

- Kính gửi:**
- **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ;**
 - **VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TP.HCM;**
 - **SỞ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG.**

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ về *Công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước*;

Căn cứ Công văn số 6002/2015/UBND-CNN ngày 05/10/2015 của Ủy ban nhân dân TP.HCM về *Công bố thông tin hoạt động của doanh nghiệp nhà nước*;

Tổng Công ty Bến Thành báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và giai đoạn 2012 - 2014 như sau:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2012 – 2014:

Từ năm 2012 – 2014, tình hình kinh tế xã hội trong nước và quốc tế có nhiều chuyển biến, tác động sâu sắc đến hoạt động của các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng Công ty Bến Thành, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kinh doanh đề ra.

Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng khẳng định tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy nhanh quá trình hội nhập quốc tế. Thành ủy và UBND TP.HCM đã ban hành nhiều chính sách, đặc biệt là tổ chức triển khai 6 chương trình đột phá (nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải cách hành chính, chuyển dịch cơ cấu, giảm ùn tắc giao thông, giảm ngập nước, giảm ô nhiễm môi trường) tạo điều kiện đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế Thành phố. Những nỗ lực chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm vào 3 mục tiêu lớn là ổn định vĩ mô, tăng trưởng kinh tế và cải cách thể chế suốt những năm qua đã từng bước đưa nền kinh tế thoát đáy đi lên, tạo điều kiện tăng trưởng cao hơn, bền vững hơn trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, tình hình kinh tế - chính trị thế giới cũng có những diễn biến phức tạp, kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn. Kinh tế thế giới giai đoạn 2012-2014 xuất hiện nhiều diễn biến xấu, lạm phát tăng, giá dầu thô, nguyên vật liệu cơ bản đầu vào của sản xuất, lương thực, thực phẩm trên thị trường tiếp tục tăng cao, kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn so với dự báo. Trong nước, những mặt hạn chế

dồn tích lại từ giai đoạn trước đã bộc lộ: tỷ lệ nợ xấu có xu hướng tăng lên đặc biệt trong lĩnh vực bất động sản, trực tiếp gây ra tình trạng rủi ro, bất ổn đe dọa hệ thống ngân hàng; số lượng doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động tăng cao hơn trước; lãi suất ngân hàng đang dần được điều chỉnh theo hướng tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận nhưng có thời điểm lãi suất ở mức cao khiến doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn (năm 2012), sức mua thị trường giảm, hàng tồn kho tăng, thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản hoạt động trì trệ.

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2012 - 2014:

Trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty vẫn luôn tăng trưởng ổn định cả về doanh thu và lợi nhuận. Hàng năm, Tổng Công ty đều hoàn thành kế hoạch lợi nhuận của Công ty mẹ do Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2012		2013		2014	
		Thực hiện	TH/KH (%)	Thực hiện	TH/KH (%)	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	370.178	94,9%	433.733	100,0%	350.943	108,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	186.396	108,8%	199.570	99,7%	145.148	104,3%
3	Nộp ngân sách	8.981	37,7%	53.645	376,1%	164.275	261,9%
5	Tổng lao động (Người)	163		135		125	
6	Tổng quỹ lương	19.671		20.813		14.649	
	- Quỹ lương quản lý	4.760		4.790		3.572	
	- Quỹ lương lao động	14.911		16.023		11.077	

2. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm giai đoạn 2012 – 2014:

Giai đoạn 2012 - 2014 Tổng Công ty đã tập trung hoàn thành một số dự án trọng điểm: Mega Mall – Long Biên (Savico), dự án Bến Thành – Mũi Né giai đoạn 1, dự án Kho bãi tại Cát Lái, dự án Phú Nhuận Plaza, dự án Trung tâm Tiệc cưới Hội nghị Melisa Center, dự án mở rộng tòa nhà Hán Nam... Một số dự án khác đang trong giai đoạn hoàn thiện các thủ tục pháp lý.

3. Những thay đổi chủ yếu trong giai đoạn 2012 – 2014:

Từ đầu năm 2012 đến cuối năm 2014, tình hình đầu tư của Tổng Công ty vào các Doanh nghiệp thành viên có nhiều thay đổi:

- Tổng Công ty đã tăng vốn đầu tư vào 11 Doanh nghiệp: Công ty CP Thương mại Dịch vụ Bến Thành, Công ty CP Thương mại Hóc Môn, Công ty CP Văn hoá Tổng hợp Bến Thành, Công ty Thương mại Phú Nhuận, Công ty CP Vàng bạc Đá quý

Bến Thành, Cty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành, Công ty CP Du lịch Huế, Công ty CP Du lịch Bến Thành Non Nước, Công ty CP Bến Thành – Mũi Né, Công ty CP Đầu tư Xây dựng Kinh doanh Nhà Bến Thành, Công ty Sản xuất kinh doanh Hàng xuất khẩu Tân Bình.

- Tổng Công ty đã hoàn thành thoái vốn tại 03 Doanh nghiệp: Công ty CP Chứng khoán Phương Đông, Công ty CP Xuất nhập khẩu Bình Thạnh, Công ty CP Đầu tư địa ốc Bến Thành.

4. Đánh giá tổng quát

4.1. Những mặt tích cực

- Toàn hệ thống Tổng Công ty đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, tận dụng các cơ hội để duy trì sự ổn định, an toàn trong hoạt động. Từng doanh nghiệp tập trung lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác quản trị, chất lượng dịch vụ và uy tín thương hiệu. Nhờ đó, hàng năm Tổng Công ty đều hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh trên cả 3 cấp : toàn hệ thống, hợp nhất và Công ty mẹ.

- Nội dung “Hiệp lực” đã có sự chuyển biến khá tốt trong nhận thức của toàn hệ thống. Một số doanh nghiệp đã chủ động tìm kiếm cơ hội liên kết, hợp tác đầu tư phát triển, bổ sung cho nhau các hoạt động để khai thác tiềm năng của từng doanh nghiệp, đặc biệt là các lĩnh vực dịch vụ và đến nay đã phát huy được hiệu quả.

- Công tác đầu tư, mở rộng lĩnh vực hoạt động, phát triển mạng lưới kinh doanh, quảng bá thương hiệu đã được đơn vị tích cực thực hiện và đạt được một số kết quả khá tốt: thương hiệu áo thun Benthanch TSC đã dần được thị trường biết đến và chấp nhận; việc phát triển thêm các đại lý ô tô nhằm đáp ứng nhu cầu dịch vụ ngày càng cao của khách hàng là một hướng đi phù hợp; Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội đã nỗ lực phát triển ngành nghề kinh doanh mới như giáo dục và dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- Công tác dự báo, đánh giá và quản trị rủi ro được các doanh nghiệp chú trọng cao. Tổng Công ty kịp thời cùng với các doanh nghiệp bám sát diễn biến thị trường, cân đối nguồn lực, phát huy những giá trị cốt lõi của từng doanh nghiệp để phát triển kinh doanh, không chạy theo các chỉ tiêu tăng trưởng để dẫn đến những rủi ro trong kinh doanh. Nhờ đó, tình hình tài chính của các doanh nghiệp trong hệ thống đảm bảo được an toàn và lành mạnh, không có trường hợp nào mất khả năng thanh toán.

- Một số doanh nghiệp đã chủ động, tập trung, nỗ lực trong việc xác lập hoạt động cốt lõi đồng thời gia tăng các hoạt động phụ trợ phù hợp với diễn biến của tình hình kinh tế góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động của mình.

- Việc vốn hóa các dự án bất động sản và tái cơ cấu danh mục đầu tư để gia tăng năng lực tài chính, tập trung vốn cho hoạt động kinh doanh chính được đẩy mạnh thực hiện và bước đầu có những kết quả tốt. Nhờ đó, năng lực tài chính trong hệ thống được cải thiện đáng kể, góp phần gia tăng nội lực để đẩy mạnh hoạt động kinh doanh chính của Tổng Công ty.

- Tổng Công ty xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2013 – 2015 và đã tổ chức triển khai đến các đơn vị thành viên thuộc hệ thống, thu được những kết quả khả quan: tính tự giác của CBCNV về vấn đề tiết kiệm được thể hiện ngày càng rõ nét hơn và đã trở thành trách nhiệm chung của mọi người, các chi phí hành chính, chi phí văn phòng, chi phí tiếp khách đều được kiểm soát chặt chẽ.

- Hoạt động đều đặn của các CLB chuyên ngành đã tạo được sự gắn kết giữa các doanh nghiệp trong hệ thống, tăng cường khả năng chuyên môn.

- Công tác chăm lo đời sống CBCNV trong toàn hệ thống luôn được quan tâm.

4.2. Những mặt hạn chế

- Tình hình tái cấu trúc hoạt động của các doanh nghiệp diễn biến còn chậm, phương thức kinh doanh còn theo lối truyền thống, chưa xây dựng được phương thức kinh doanh hiện đại ở các lĩnh vực.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực tuy được quan tâm nhưng chưa thật tập trung và đột phá, chưa có sự chuyển biến tích cực trong từng ngành nghề, nhiều doanh nghiệp đang thiếu đội ngũ kế thừa đặc biệt là đội ngũ cán bộ có thể đảm đương công tác đổi mới nhằm thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp. Năng suất lao động còn khá thấp trong toàn hệ thống - đây là nguyên nhân làm hạn chế sự phát triển và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp. Cơ chế thu nhập chưa tạo được sự kích thích mạnh mẽ đối với người lao động.

- Chưa phát huy tốt việc liên kết với các đối tác bên ngoài hệ thống để gia tăng nguồn vốn đầu tư phát triển các dự án trong hệ thống Tổng Công ty.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2015:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015:

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2015		
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	363.100	380.514	104,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	158.696	160.885	101,4%
3	Nộp ngân sách	95.000	140.095	147,5%
5	Tổng lao động (Người)		121	
6	Tổng quỹ lương		15.936	
	- Quỹ lương quản lý		3.679	
	- Quỹ lương lao động		12.257	

Trong năm 2015, Tổng Công ty đã triển khai Cổ phần hoá 02/02 doanh nghiệp gồm Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành và Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà Bến Thành, giảm tỷ lệ sở hữu tại các doanh nghiệp này xuống dưới 50% theo đề án tái cơ cấu của Tổng Công ty; vì vậy từ năm 2015 Ủy ban Nhân dân thành phố chỉ giao kế hoạch tài chính công ty mẹ cho Tổng Công ty.

Doanh thu Công ty mẹ năm 2015 đạt 380.514 triệu đồng, đạt 104,8% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 160.885 triệu đồng, đạt 101,4% kế hoạch. Tổng Công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2015 được Ủy ban nhân dân TP.HCM phê duyệt.

2. Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm năm 2015

- Các dự án trọng điểm đang triển khai (08 dự án): Dự án Lô 3 Tiểu khu D, Dự án Khu dân cư Tân Đông Hiệp, Khu du lịch Bến Thành Hồ Tràm, Khu du lịch Cảng và Dân cư Cát Lái, Dự án Lô 3 Tiểu khu B, Dự án Lô 3 Tiểu khu C, Dự án Khu phức hợp 104 Nguyễn Văn Cừ, Dự án 71 - 79 Đồng Khởi.

- Các dự án đang thực hiện thủ tục pháp lý (7 dự án): 93 Ba Cu, 50/12 Bến Chương Dương, 233 Bến Chương Dương, 110 B Bến Chương Dương, Tân Thới Hiệp Q.12, 21-23-27 Tôn Thất Thiệp, Dự án Khu dân cư An Bình.

- Phát triển dự án mới (1 dự án): Dự án Khách sạn – Căn hộ dịch vụ 27 Nguyễn Trung Trực.

3. Những thay đổi chủ yếu năm 2015:

- Tổng Công ty gia tăng vốn đầu tư vào 03 Doanh nghiệp: Công ty CP Xuất nhập khẩu giày dép Nam Á, Công ty CP Thương mại Phú Nhuận và Công ty CP Công nghiệp và Thương mại Lidovit.

- Tổng Công ty đã hoàn thành thoái vốn tại 04 Doanh nghiệp: Công ty CP Bưu chính viễn thông Sài Gòn, Công ty CP Cơ khí Tân Bình, Công ty CP Tân Cảng Bến Thành và Công ty CP Bến Thành Long Hải.

- Tổng Công ty Đã tiếp nhận vốn tại Công ty CP Sài Gòn Đà Lạt, Công ty CP Du lịch Sài Gòn Ninh Chữ và Công ty TNHH Bến Thành Sao Thủy từ Công ty TNHH MTV Phát triển nhà Bến Thành theo Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh v/v xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện Cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà Bến Thành.

4. Đánh giá tổng quát

4.1. Những mặt tích cực

- Tổng Công ty đã nỗ lực hoàn thành được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015.

- Công tác đầu tư, phát triển mạng lưới kinh doanh, mở rộng hoạt động được một số công ty trong hệ thống tích cực thực hiện như mở rộng chuỗi phân phối ô tô, thực hiện tái cơ cấu bộ máy tổ chức, hoàn thiện mô hình hoạt động.

- Tổ chức kịp thời các buổi cập nhật văn bản Luật mới có hiệu lực thi hành cho các công ty trong hệ thống.

- Tình hình tài chính Công ty mẹ và các công ty lành mạnh, an toàn, ổn định. Công tác quản trị tài chính được các công ty quan tâm thực hiện: tích cực thu hồi công nợ, cơ cấu lại nợ vay, tăng cường các biện pháp quản lý chi phí, ...

- Việc thực hiện đề án tái cơ cấu và các chương trình hoạt động trọng tâm của năm được tích cực triển khai thực hiện và thu được kết quả khả quan. Công tác xây dựng chiến lược kinh doanh 2015-2020 được tập trung thực hiện. Các công ty dần chuyển hướng hoạt động tập trung vào năng lực cốt lõi của công ty.

- Hoàn tất công tác cổ phần hóa tại hai công ty con 100% vốn. Đồng thời tích cực triển khai các công tác liên quan đến cổ phần hóa Tổng công ty (Công ty mẹ).

- Công tác chăm lo đời sống cho người lao động trong toàn hệ thống luôn được quan tâm

4.2. Những mặt hạn chế

- Công tác cải tiến quản lý còn chậm, năng suất lao động còn thấp trong toàn hệ thống.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực tuy được quan tâm nhưng chưa thật tập trung và chưa có giải pháp đột phá.

- Một số công ty trong hệ thống còn hạn chế trong việc khai thác tiềm năng, lợi thế của công ty.

- Hoạt động của các câu lạc bộ chuyên ngành chưa được quan tâm duy trì thường xuyên để tạo sự gắn kết của các công ty trong hệ thống

5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Tình hình thế giới đang diễn biến rất khó lường, xung đột tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi. Tình hình cạnh tranh giữa các nước lớn tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương và tranh chấp chủ quyền trên biển đảo tiếp tục diễn biến gay gắt. Kinh tế thế giới dự báo phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Liên kết kinh tế khu vực với nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới được đẩy mạnh trong xu thế toàn cầu hóa. Kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tạo ra nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức đòi hỏi phải nỗ lực phấn đấu cao nhất, thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2016: tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn và vững chắc hơn năm 2015.

Đối với Tổng Công ty Bến Thành, Tổng Công ty tập trung hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch tái cơ cấu và cổ phần hóa theo Đề án tái cơ cấu được phê duyệt. Các doanh nghiệp trong hệ thống tiếp tục tập trung thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ trong từng ngành hàng, từng hoạt động; chú trọng

công tác phát triển thương hiệu; tăng cường khai thác tối đa các lợi thế giữa các doanh nghiệp trong hệ thống; tận dụng tốt các ưu đãi về chính sách của Chính phủ. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp tiếp tục thực hiện tái cấu trúc hoạt động kinh doanh, tối ưu hóa bộ máy nhân sự, gia tăng giá trị cốt lõi của doanh nghiệp. Kế hoạch kinh doanh năm 2016 của các doanh nghiệp trong hệ thống được xây dựng trên cơ sở nhận định chủ quan về những thuận lợi, khó khăn cũng như năng lực kinh doanh cốt lõi của doanh nghiệp trong năm 2015.

Trên cơ sở đó, Tổng Công ty Bến Thành và các doanh nghiệp trong hệ thống phấn đấu đạt mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận toàn hệ thống, công ty mẹ từ 5 - 10%, tối thiểu bằng mức giao của chủ sở hữu.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

1. Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty:

Thực hiện theo Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty giai đoạn 2013 - 2015 đã được Ủy ban nhân dân TP.HCM phê duyệt Quyết định số 7435/QĐ-UBND ngày 31/12/2013:

Công tác cổ phần hóa hai doanh nghiệp là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành và Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà Bến Thành được triển khai đúng tiến độ:

- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành đã thực hiện thành công việc chào bán cổ phần ra công chúng với tổng khối lượng bán được là 12.750.000 cổ phần, giá bán bình quân là 20.995 đồng/ cổ phần, tổng giá trị cổ phần bán được là 268 tỷ đồng. Công ty chính thức chuyển đổi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần với tên gọi Công ty CP Dịch vụ Du lịch Bến Thành từ ngày 03/03/2015.

- Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà Bến Thành đã thực hiện thành công việc chào bán cổ phần ra công chúng với tổng khối lượng bán được là 4.080.000 cổ phần, giá bán bình quân là 30.211 đồng/ cổ phần, tổng giá trị cổ phần bán được là 123 tỷ đồng. Công ty chính thức chuyển đổi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần với tên gọi Công ty CP Phát triển và Dịch vụ Nhà Bến Thành từ ngày 30/09/2015.

Công tác thoái vốn đầu tư ngoài ngành, giảm tỷ lệ sở hữu tại các doanh nghiệp xuống dưới 50% theo Đề án tái cơ cấu được thực hiện đúng kế hoạch, đảm bảo bảo toàn vốn đầu tư của Nhà nước, mang lại hiệu quả cho Tổng Công ty.

Chi tiết Phụ lục II đính kèm.

2. Tóm tắt hoạt động các công ty con năm 2015:

2.1. Công ty CP Dịch vụ Du lịch Bến Thành:

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu đồng)	So với kế hoạch (%)	So với cùng kỳ (%)
Doanh thu	686.845	105,29%	121,72%
Lợi nhuận trước thuế	26.854	111,59%	88,06%

Công ty CP Dịch vụ Du lịch Bến Thành đã hoàn thành công tác cổ phần hóa và bắt đầu hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 03/03/2015.

Các mảng khách sạn, nhà hàng, thương mại, dịch vụ bất động sản, đầu tư tài chính hoạt động kinh doanh ổn định. Trong năm 2015, công ty cải tạo nâng cấp khách sạn Viễn Đông và xây dựng lại mới nhà hàng Tự Do 58 Hồ Hảo Hớn. Về hoạt động lữ hành, trong năm 2015 công ty phục vụ 179.049 lượt khách, giảm 3,85% so với năm 2014; trung tâm FIT và trung tâm vận chuyển mới thành lập hoạt động chưa ổn định.

2.2. Công ty CP Phát triển và Dịch vụ Nhà Bến Thành:

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu đồng)	So với kế hoạch (%)	So với cùng kỳ (%)
Doanh thu	50.625	111,76%	170,47%
Lợi nhuận trước thuế	20.592	187,20%	181,12%

Công ty CP Phát triển và Dịch vụ Nhà Bến Thành đã hoàn thành công tác cổ phần hoá và bắt đầu hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 30/09/2015.

Từ Quý II/2015, Công ty bắt đầu cho thuê toà nhà Hán Nam mở rộng nên doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng cao so với cùng kỳ và vượt kế hoạch được giao.

Tính đến 31/12/2015, Tổng Công ty Bến Thành không còn công ty con.

Tổng Công ty Bến Thành trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; P.TCKH.



Phan
KI. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Hòa

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG TỪ NĂM 2012 - 2015**
(Căn cứ Nghị định số 81/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của chính phủ)

Phụ lục I

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Thực hiện 2013	Thực hiện 2014	Thực hiện 2015
1	Tổng doanh thu	370.178	433.733	350.943	380.514
2	Lợi nhuận trước thuế	186.396	199.570	145.148	160.885
3	Nộp ngân sách	8.981	53.645	164.275	140.095
5	Tổng lao động (Người)	163	135	125	121
6	Tổng quỹ lương	19.671	20.813	14.649	15.936
	- Quỹ lương quản lý	4.760	4.790	3.572	3.679
	- Quỹ lương lao động	14.911	16.023	11.077	12.257

* Số liệu trong Báo cáo Tài chính Công ty mẹ

PHỤ LỤC II
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

DVT: triệu đồng

TT	Doanh nghiệp	Thực hiện năm 2012			Thực hiện năm 2013			Thực hiện năm 2014			Thực hiện năm 2015		
		Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ	Tổng vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ	Tổng vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ	Tổng vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của Công ty mẹ	Tổng vốn đầu tư
I Công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ													
1	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành	190.000	100,00%	192.730	320.000	100,00%	320.000	264.548	100,00%	264.548	250.000	49,00%	122.500
2	Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà Bến Thành	126.394	100,00%	136.789	126.394	100,00%	139.284	126.394	100,00%	139.284	80.000	49,00%	39.200
II Công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối													
1	Công ty CP Xuất nhập khẩu Giày dép Nam Á	8.000	58,38%	4.670	8.000	58,38%	4.670	8.000	58,38%	4.670	12.000	49,04%	5.884
2	Công ty CP Văn hóa tổng hợp Bến Thành	33.000	51,00%	15.300	33.000	51,00%	16.830	34.650	48,57%	16.830	34.650	48,57%	16.830
3	Công ty CP Sản xuất Kinh doanh Hàng xuất khẩu Tân Bình	12.452	51,00%	6.530	12.452	51,00%	6.530	18.000	49,39%	8.890	18.000	49,39%	8.890